

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2284/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc và Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc và Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi lập quy hoạch:

a) Phạm vi nghiên cứu, lập quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc:

- Phạm vi nghiên cứu có quy mô khoảng 1.700 ha.

- Phạm vi lập quy hoạch chung xây dựng có quy mô 1.000 ha. Ranh giới được xác định như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp đường Biên giới Quốc gia với Trung Quốc.

+ Phía Bắc giáp địa phận các xóm Lũng Nọi, Lũng Phiắc (nhánh phía trên của sông Quây Sơn).

+ Phía Tây Bắc giáp địa phận bản Chang, xóm Giộc Mạ, Nà Ay.

+ Phía Tây giáp một phần tỉnh lộ 206, suối Gun.

+ Phía Nam giáp núi Phia Lác, bản Thuôn và một phần ranh giới huyện Hạ Lang.

b) Phạm vi nghiên cứu quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc:

Được xác định trên cơ sở nghiên cứu của Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, quy mô lập quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc khoảng 130 ha.

2. Mục tiêu.

Mục tiêu cho Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc:

- Phát triển Khu du lịch Thác Bản Giốc trở thành trọng điểm du lịch của Quốc gia và tỉnh Cao Bằng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực gắn với bảo vệ an ninh quốc phòng.

- Xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc có các khu chức năng và hạ tầng đồng bộ, khai thác tối đa các lợi thế sẵn có về vị trí địa lý và tài nguyên thiên nhiên để phát triển các sản phẩm du lịch dịch vụ theo hướng bền vững kết hợp với bảo vệ môi trường. Bố trí dân cư, hạ tầng, các công trình phục vụ du lịch đảm bảo phát triển và giữ gìn được bản sắc văn hóa dân tộc.

- Làm cơ sở cho công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy các giá trị cảnh quan đặc biệt của khu vực.

Mục tiêu cho Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc:

- Tạo dựng một Trung tâm dịch vụ du lịch hiện đại là hạt nhân của toàn khu du lịch, đáp ứng được nhu cầu phát triển đa dạng của Khu du lịch thác Bản Giốc.

- Cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc, làm tiền đề cho việc thu hút nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển.

3. Tính chất.

- Là trọng điểm du lịch của Quốc gia và khu vực.

- Là Khu du lịch đa dạng chất lượng cao với các sản phẩm du lịch gắn kết với các loại hình: Tham quan thắng cảnh, nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, thể thao mạo hiểm, vui chơi giải trí và đặc biệt phát triển du lịch thể hiện được đặc trưng riêng về cảnh quan, văn hóa xã hội của khu vực thác Bản Giốc.

4. Dự báo quy mô phát triển:

- Khách du lịch: Đến năm 2015 đón khoảng 350.000 lượt khách/năm, đến năm 2020 đón khoảng 1.000.000 lượt khách/năm;

- Dân số: Là khu vực nghiên cứu đặc thù do đó việc dự báo cần chi tiết và cụ thể trong quá trình nghiên cứu;

- Đất đai:

+ Quy mô đất đai lập quy hoạch chung xây dựng là 1.000 ha bao gồm các quỹ đất xây dựng các khu chức năng cho khu du lịch (đất xây dựng các khu dân cư, đất các khu chức năng, đất khai thác dịch vụ du lịch,... và các quỹ đất khác bao gồm: đất dự trữ phát triển, đất an ninh quốc phòng, nông lâm nghiệp, đồi núi và bảo vệ cảnh quan tự nhiên,...)

+ Quy mô đất đai lập Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc là 130 ha.

- Chỉ tiêu áp dụng: Là khu vực đặc thù do đó việc tính toán chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cần được đề xuất chi tiết và cụ thể trong quá trình nghiên cứu.

5. Yêu cầu nội dung lập quy hoạch:

Đối với Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc:

- Đánh giá vai trò, vị trí khu du lịch thác Bản Giốc trong bối cảnh phát triển du lịch chung của Tỉnh, của Vùng và của Quốc gia. Đặc biệt xem xét đến vai trò là Khu du lịch trọng điểm của Quốc gia, là điểm đến quan trọng trong tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng (Cao Bằng - Bắc Kạn - Thái Nguyên - Đồng bằng Bắc Bộ và Lạng Sơn - Cao Bằng - Hà Giang).

- Phân tích, đánh giá hiện trạng tổng hợp về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, sử dụng đất, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, môi trường và tài nguyên thiên nhiên,... trong đó chú trọng tới phân tích những ảnh hưởng tiêu cực và tích cực tới khu vực khai thác xây dựng Khu du lịch và những tác động trong quá trình khai thác các sản phẩm du lịch, đặc biệt lưu ý tới việc đánh giá giá trị cảnh quan thác Bản Giốc, sông Quây Sơn và hệ thống núi đồi, hang động (động Ngườm Ngao), coi đây là yếu tố đặc trưng.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện xây dựng theo đồ án Quy hoạch tổng thể Khu du lịch thác Bản Giốc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, xác định những vấn đề tồn tại cần nghiên cứu điều chỉnh. Khớp nối hiện trạng hạ tầng, khớp nối các dự án đang triển khai vào quy hoạch chung.

- Xác định các tiền đề và khả năng khai thác phát triển, các mối quan hệ nội ngoại vùng, cơ sở kinh tế kỹ thuật, động lực phát triển khu du lịch; xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cơ bản; dự báo phát triển dân số và khách du lịch, hạ tầng phục vụ du lịch, nhu cầu đất xây dựng cho các giai đoạn phát triển; xác định tính chất cho Khu du lịch thác Bản Giốc.

- Đề xuất: Định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất, hệ thống hạ tầng xã hội và dịch vụ, thiết kế đô thị nhằm tạo dựng hình ảnh đặc trưng cho Khu du lịch thác Bản Giốc trở thành Khu du lịch dịch vụ sinh thái, tiện nghi, hấp dẫn, bền vững và hiệu quả.

- Đề xuất: Định hướng hạ tầng kỹ thuật, đánh giá môi trường chiến lược đảm bảo phát triển Khu du lịch thác Bản Giốc bền vững, gìn giữ được giá trị cảnh quan sinh thái tự nhiên.

- Đề xuất Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn đầu, phân đợt đầu tư xây dựng, các chương trình dự án ưu tiên đầu tư, nguồn vốn và tổ chức thực hiện.

- Đề xuất phạm vi, ranh giới, quy mô và tính chất khu vực lập quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc.

Đối với Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch Thác Bản Giốc:

- Thu thập, đánh giá cụ thể các vấn đề hiện trạng trong phạm vi lập quy hoạch chi tiết.

- Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các yêu cầu về không gian, kiến trúc, thiết kế đô thị và những yêu cầu khác đối với khu vực nghiên cứu thiết kế.

- Lập quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị, quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và đánh giá môi trường chiến lược.

- Xác định các hạng mục ưu tiên đầu tư.

6. Thành phần hồ sơ:

Thành phần quy cách hồ sơ theo Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và các văn bản quy phạm hiện hành.

7. Tổ chức thực hiện:

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan trình duyệt và thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan lập quy hoạch: Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn Quốc gia
- Bộ Xây dựng.

- Thời gian thực hiện: Không quá 12 tháng kể từ khi Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Giao Bộ Xây dựng bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc và Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại giao, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Cao Bằng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, V.III, NC;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).KN 10

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải